

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3028 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Kế hoạch tổng thể phục hồi
vịnh Nha Trang đến năm 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 01/7/2016;

Căn cứ Nghị quyết 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phố Nha Trang tại Tờ trình số 8050/TTr-UBND ngày 03/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng thể phục hồi vịnh Nha Trang đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Trung tâm Nhiệt đới Việt – Nga;
- Viện Hải dương học;
- Viện Nghiên cứu NTTS 3;
- Trường ĐH Nha Trang;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Khánh Hòa, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, TL, TLe.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Thiệu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH TỔNG THỂ

Phục hồi vịnh Nha Trang đến năm 2030

*(Ban hành theo Quyết định số: 3088 /QĐ-UBND ngày 07/11/2022
của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

I. TÍNH CẤP THIẾT

Vịnh Nha Trang là thành viên thứ 29 của Câu lạc bộ những vịnh đẹp nhất thế giới, chứa đựng các giá trị toàn cầu và quốc gia; là khu bảo tồn biển đầu tiên của Việt Nam, đồng thời cũng là một trong 16 khu bảo tồn biển quốc gia¹ phải được bảo vệ hiệu quả. Thời gian qua, môi trường vịnh Nha Trang nói chung, rạn san hô tại khu vực biển Hòn Mun nói riêng có biểu hiện suy thoái do nhiều nguyên nhân khác nhau, cả khách quan và chủ quan. Do đó, việc giữ gìn và phục hồi rạn san hô trong vịnh Nha Trang, bao gồm khu vực biển Hòn Mun là một trong những *nhiệm vụ quan trọng, vừa cấp thiết, vừa lâu dài* của tỉnh Khánh Hòa nói chung và thành phố Nha Trang nói riêng. Đặc biệt, trong bối cảnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về *xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Theo đó, việc xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phải dựa trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên biển, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Phục hồi vịnh Nha Trang và rạn san hô ở khu vực biển Hòn Mun đòi hỏi phải huy động được các nguồn lực khác nhau; sự phối hợp của các ban, ngành trong tỉnh; sự hỗ trợ của các bộ, ngành trung ương; sự chung tay của các doanh nghiệp và người dân; sự đồng hành của các tổ chức khoa học trong và ngoài nước. Thực hiện chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Khánh Hòa tại Công văn số 228-CV/BCSĐ ngày 22/6/2022 về việc thực hiện kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 347-TB/TU ngày 21/6/2022 về việc triển khai các giải pháp trước mắt và lâu dài để xử lý tình trạng suy giảm san hô tại Hòn Mun và vịnh Nha Trang; UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành *Kế hoạch tổng thể phục hồi vịnh Nha Trang đến năm 2030* với các nhiệm vụ và nội dung chủ yếu sau:

II. MỤC ĐÍCH

¹ Quyết định số 742/QĐ-TTg năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống khu bảo tồn biển Việt Nam đến năm 2020

1. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với vịnh Nha Trang thông qua thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành, liên vùng, liên cơ quan với sự tham gia của các doanh nghiệp và cộng đồng liên quan.

2. Phục hồi được các hệ sinh thái rạn san hô đã bị suy thoái ở khu vực biển Hòn Mun và trong vịnh Nha Trang.

3. Huy động được các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư sống trong và lân cận địa bàn quản lý vịnh Nha Trang tham gia giám sát, bảo vệ và bảo tồn rạn san hô trong vịnh gắn với phát triển sinh kế bền vững và các hoạt động kinh tế thân thiện với môi trường, được kiểm soát nghiêm ngặt.

4. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý vịnh Nha Trang; thử nghiệm mô hình quản trị công tư theo hướng xã hội hóa trong quản lý, sử dụng và bảo tồn vịnh Nha Trang.

5. Xây dựng được cơ chế tạo nguồn tài chính lâu bền theo hướng kết hợp ngân sách nhà nước với huy động tối đa nguồn ngân sách đóng góp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có khai thác, sử dụng vịnh Nha Trang, từ các nhà tài trợ trong nước và quốc tế cùng các nguồn xã hội hóa khác.

6. Nâng cao nhận thức, kiến thức về cách ứng xử thân thiện với môi trường vịnh Nha Trang cho cộng đồng, doanh nghiệp, du khách và các thành phần xã hội khác có liên quan.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, kiến thức về cách ứng xử thân thiện với môi trường vịnh Nha Trang

a) Mục tiêu: Nâng cao nhận thức, tạo sự thay đổi hành vi của cá nhân và tập thể (cộng đồng, doanh nghiệp, du khách và các thành phần xã hội khác có liên quan) để ứng xử thân thiện với môi trường vịnh Nha Trang.

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 1 năm 2023 đến tháng 12 năm 2024.

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Đánh giá thực trạng nhận thức và nhu cầu nâng cao nhận thức, kiến thức về cách ứng xử thân thiện với môi trường vịnh Nha Trang

- Xác định các đối tượng cần nâng cao nhận thức và kiến thức về cách ứng xử thân thiện với môi trường vịnh Nha Trang

- Xác định các phương thức truyền thông và tuyên truyền về cách ứng xử thân thiện với môi trường vịnh Nha Trang và xây dựng “Chương trình truyền thông về cách ứng xử thân thiện với môi trường vịnh Nha Trang”

- Xây dựng các tài liệu, học liệu liên quan đến “Chương trình truyền thông về cách ứng xử thân thiện với môi trường vịnh Nha Trang”

- Tổ chức thực hiện “Chương trình truyền thông về cách ứng xử thân thiện với môi trường vịnh Nha Trang” một cách thường xuyên và định kỳ, bao gồm các đợt thăm quan, học hỏi trong và ngoài nước.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- UBND thành phố Nha Trang, Ban Quản lý vịnh Nha Trang chủ trì thực hiện.

- Các Báo, Đài của tỉnh Khánh Hòa và Trung ương thực hiện.

- Các sở (Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Tài nguyên và Môi trường,...), ban, ngành liên quan và các tổ chức chính trị - xã hội (Phụ nữ, Đoàn Thanh niên,...).

- Câu lạc bộ Vịnh đẹp Nha Trang tham gia.

- Các cơ quan khoa học, đào tạo, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và các bên liên quan khác tham gia thực hiện.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Ngân sách hằng năm của UBND thành phố Nha Trang, Ban Quản lý vịnh Nha Trang.

- Ngân sách hằng năm của các Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, và các sở, ban, ngành liên quan khác.

- Ngân sách hỗ trợ của tỉnh Khánh Hòa.

- Đề xuất Ngân sách hỗ trợ của doanh nghiệp.

- Các nguồn xã hội hóa khác.

2. Tạm dừng các hoạt động có nguy cơ gây hại đến môi trường và rạn san hô tại khu vực biển Hòn Mun và vịnh Nha Trang

a) Mục tiêu: Hạn chế tối đa các tác nhân đang ảnh hưởng xấu đến rạn san hô tại Hòn Mun và vịnh Nha Trang.

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 6 năm 2023.

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Tạm dừng hoạt động du lịch lặn biển ở các địa điểm rạn san hô bị suy thoái ở Hòn Mun và các địa điểm khác (nếu có).

- Nghiêm cấm theo quy định của pháp luật đối với các hoạt động xâm hại đến môi trường sống và rạn san hô ở khu vực biển Hòn Mun, ở các vùng lõi khác trong vịnh Nha Trang.

- Tạm thời giữ nguyên diện tích và tăng cường kiểm soát hoạt động nuôi trồng thủy sản hiện có trên vịnh Nha Trang.

- Di chuyển hoạt động lưới đăng ra khỏi Khu vực bảo vệ nghiêm ngặt tại phía Nam Hòn Mun.

- Tăng cường công tác tuần tra, bảo vệ nghiêm ngặt khu vực bảo tồn Hòn Mun, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, hủy hoại môi trường tại khu vực vịnh Nha Trang.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- UBND thành phố Nha Trang chỉ đạo, Ban Quản lý vịnh Nha Trang chủ trì thực hiện.

- Đội Công tác liên ngành thực hiện.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp thực hiện.

- Bộ đội Biên phòng phối hợp trong hoạt động kiểm soát trên biển.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Nguồn ngân sách của tỉnh đã giao theo kế hoạch 2022 cho Ban Quản lý vịnh Nha Trang.

- Nguồn ngân sách hỗ trợ bổ sung năm 2023 cho nhiệm vụ của UBND thành phố Nha Trang và tỉnh Khánh Hòa.

- Các nguồn khác.

3. Phục hồi san hô tại khu vực Hòn Mun và vịnh Nha Trang

a) Mục tiêu: phục hồi san hô đã bị suy thoái ở khu vực biển Hòn Mun và vịnh Nha Trang.

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 8 năm 2022 đến tháng 12 năm 2025.

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Tiến hành làm sạch môi trường khu vực biển Hòn Mun, loại bỏ rác thải nhựa trong rạn san hô, sắp xếp các cành vụn gãy của san hô để san hô có cơ hội tự phục hồi.

- Khảo sát, đánh giá nhanh rạn san hô tại các địa điểm du lịch lặn biển quanh Hòn Mun, các vùng lõi khác trong vịnh để xác định mức độ và nguyên nhân suy thoái.

- Triển khai thực hiện giải pháp kỹ thuật phục hồi phù hợp đối với rạn san hô khu vực biển Hòn Mun và vịnh Nha Trang.

- Kiểm tra định kỳ sự phát triển của san hô và rạn san hô ở những khu vực tiến hành phục hồi.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- UBND thành phố Nha Trang/Ban Quản lý vịnh Nha Trang chủ trì.

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa tham gia.

- Mời Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga (Chi nhánh Nha Trang) phối hợp và thực hiện phục hồi rạn san hô.

- Mời Viện Khoa học và Công nghệ khai thác thủy sản thuộc Trường Đại học Nha Trang thử nghiệm phục hồi san hô bằng công nghệ “Đá sinh học” (Biorock) tại vịnh Nha Trang.

- Mời Viện Hải dương học Nha Trang phối hợp thực hiện.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Nguồn ngân sách của tỉnh đã giao theo kế hoạch 2022 và bổ sung năm 2023.

- Đề xuất nguồn hỗ trợ của Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga cho các hoạt động trung tâm thực hiện.

- Nguồn hỗ trợ của UBND thành phố Nha Trang.

- Kinh phí sự nghiệp khoa học - công nghệ và sự nghiệp môi trường của tỉnh Khánh Hòa.

- Các nguồn khác.

4. Khảo sát, phân vùng chức năng khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang

a) Mục tiêu: Nhằm quản lý hiệu quả khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang theo các phân khu chức năng².

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 9 năm 2022 đến tháng 12 năm 2024.

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Đánh giá tổng thể các dữ liệu hiện có về điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội, đa dạng sinh học và môi trường vịnh Nha Trang.

² Thực hiện Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

- Khảo sát bổ sung các thông tin cần thiết có liên quan đến phân vùng chức năng khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang, bao gồm tình trạng rạn san hô.

- Tiến hành phân vùng chức năng và lập bản đồ phân vùng theo tỷ lệ thích hợp.

- Xây dựng kế hoạch quản lý các phân vùng chức năng đã được xác định.

- Xây dựng và ban hành “Quy chế Quản lý khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang”.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- UBND thành phố Nha Trang/Ban Quản lý vịnh Nha Trang chủ trì.

- Mời Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga hỗ trợ thực hiện.

- Mời Viện Hải dương học phối hợp thực hiện.

- Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ phối hợp thực hiện.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Nguồn ngân sách Khoa học công nghệ và sự nghiệp môi trường của tỉnh Khánh Hòa.

- Đề xuất nguồn hỗ trợ của Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga cho các hoạt động trung tâm thực hiện.

- Nguồn ngân sách của UBND thành phố Nha Trang.

- Các nguồn khác.

5. Hỗ trợ phục hồi và bảo tồn rùa biển trong khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang và vùng biển lân cận

a) Mục tiêu: Nâng cao được nhận thức, kỹ năng bảo tồn rùa biển và phục hồi sinh cảnh của rùa biển ở vịnh Nha Trang; Góp phần thực hiện Kế hoạch hành động bảo tồn rùa biển giai đoạn 2016 - 2025 của Việt Nam.

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 9 năm 2022 đến tháng 12 năm 2026.

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Tham gia thực hiện nhiệm vụ chung cho toàn bộ Mạng lưới khu bảo tồn biển Việt Nam:

(i) Thúc đẩy bảo tồn rùa biển dựa vào cộng đồng và bảo vệ môi trường sống của chúng: Đóng góp và hỗ trợ quản lý các bãi đẻ và sinh cảnh sống, kiếm ăn của rùa biển ở các khu vực ven biển được chọn;

(ii) Giảm tỷ lệ đánh bắt và tỷ lệ tử vong của rùa biển trong các hoạt động thủy sản, ô nhiễm rác thải nhựa;

(iii) Tiếp cận tính đa dạng, sự phân bố và mức độ phong phú của các loài di cư (rùa biển và các loài thú biển) để đề xuất các khu bảo tồn biển tạm thời ở vùng biển Việt Nam;

(iv) Hỗ trợ thực hiện Kế hoạch Hành động bảo tồn rùa biển giai đoạn 2016-2025 của Việt Nam, tập trung hỗ trợ việc thực thi pháp luật về bảo tồn rùa biển và sinh cảnh sống của chúng.

- Các hoạt động thực hiện ở vịnh Nha Trang:

(i) Nâng cao hiệu quả quản lý hệ thống khu bảo tồn biển thông qua các khóa đào tạo liên quan và hội thảo quốc gia hàng năm;

(ii) Xây dựng và thực hiện các chương trình giáo dục và nâng cao nhận thức cho cộng đồng, trường học và các bên liên quan để quản lý hệ sinh thái, môi trường sống của các loài thủy sản được bảo vệ;

(iii) Cải thiện công tác quản lý hệ sinh thái, môi trường các loài thủy sản thông qua việc thực hiện đánh giá, giám sát hàng năm rác thải nhựa ở các bãi biển và khu vực rạn san hô;

(iv) Tiến hành khảo sát khu vực bãi biển - nơi rùa đã từng lên đẻ ở khu vực các đảo của vịnh Nha Trang; xây dựng các phương án giữ gìn, bảo vệ bãi đẻ hiện có (đặc biệt là khu vực đảo Hòn Tre).

d) Trách nhiệm thực hiện:

- Mời Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên quốc tế (IUCN) chủ trì thực hiện.

- Ban Quản lý vịnh Nha Trang đồng chủ trì thực hiện hợp phần ở vịnh Nha Trang.

- Mời Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga và Viện Hải dương học tham gia.

- Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường tham gia.

- Câu lạc bộ Vịnh đẹp Nha Trang tham gia.

- Mời các doanh nghiệp và huy động cộng đồng liên quan trong vịnh Nha Trang tham gia.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Đề xuất nguồn ngân sách thực hiện của Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên quốc tế (IUCN).

- Nguồn hỗ trợ của UBND thành phố Nha Trang cho Ban Quản lý vịnh Nha Trang hằng năm.

- Các nguồn khác

6. Sinh kế bền vững của cộng đồng gắn với bảo tồn rạn san hô khu vực Hòn Mun, vịnh Nha Trang

a) *Mục tiêu*: Nâng cao năng lực cho các tổ chức cộng đồng địa phương trên đảo Bích Đàm gắn với giao quyền quản lý, bảo vệ rạn san hô vịnh Nha Trang, góp phần tạo sinh kế bền vững cho người dân.

b) *Thời gian thực hiện*: từ tháng 1 năm 2023 đến tháng 10 năm 2024

c) *Nội dung nhiệm vụ, giải pháp*:

- Cùng cố tổ chức và đào tạo nâng cao năng lực quản lý, bảo vệ và khai thác hợp lý hệ sinh thái rạn san hô cho các tổ chức cộng đồng dân cư tại vịnh Nha Trang.

- Xây dựng các cách thức phân nhiệm quản lý, giám sát, bảo vệ rạn san hô cho cộng đồng tại Tổ dân phố Bích Đàm (phường Vĩnh Nguyên) trong vịnh Nha Trang.

- Xây dựng mối liên kết hỗ trợ lẫn nhau giữa các tổ chức cộng đồng trong và ngoài Tổ dân phố Bích Đàm trong hoạt động đồng quản lý, bảo vệ rạn san hô vịnh Nha Trang.

- Huy động sự đóng góp của cộng đồng và các bên liên quan góp phần tạo nguồn tài chính bền vững cho hoạt động quản lý, bảo vệ rạn san hô của cộng đồng Tổ dân phố Bích Đàm.

- Thử nghiệm mô hình phát triển du lịch sinh thái cộng đồng đảo xanh, sạch, văn minh, góp phần từng bước chuyển nghề cho ngư dân ở Tổ dân phố Bích Đàm.

d) *Trách nhiệm thực hiện*:

- UBND thành phố Nha Trang chỉ đạo, Hội liên hiệp Phụ nữ phường Vĩnh Nguyên chủ trì thực hiện với sự hỗ trợ của Hội Phụ nữ thành phố Nha Trang.

- Ban Quản lý vịnh Nha Trang hỗ trợ thực hiện.

- Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường tham gia.

- Các doanh nghiệp và cộng đồng liên quan trong vịnh Nha Trang tham gia.

- Mời Chương trình dự án nhỏ Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF SGP) cử chuyên gia hỗ trợ kỹ thuật.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Đề xuất nguồn ngân sách thực hiện của Chương trình dự án nhỏ Quỹ Môi trường toàn cầu.
- Nguồn đối ứng của UBND thành phố Nha Trang/ hoặc tỉnh Khánh Hòa.
- Các nguồn khác.

7. Rà soát, khoanh vùng bảo vệ các khu vực biển ở Hòn Mun, Hòn Chồng - Vĩnh Hòa và Vĩnh Hải có san hô đang phục hồi, có bãi giống và bãi đẻ của thủy sản

a) Mục tiêu: Bảo vệ các hệ sinh thái biển đặc thù và dễ bị tổn thương trong vịnh Nha Trang

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 6 năm 2023

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Kiểm tra, đánh giá nhanh tình trạng rạn san hô ở các khu vực biển Hòn Mun, Hòn Chồng - Vĩnh Hòa và Vĩnh Hải.

- Xác định các địa điểm có san hô đang phục hồi, có bãi giống, bãi đẻ của thủy sản.

- Xây dựng “Hồ sơ” cho từng địa điểm, kèm sơ đồ phân bố các địa điểm có các giá trị cần bảo vệ nói trên.

- Đặt phao, chỉ báo ranh giới ngoài thực địa cho các địa điểm nói trên.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- Ban Quản lý vịnh Nha Trang chủ trì thực hiện

- Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường tham gia

- Huy động các doanh nghiệp và cộng đồng liên quan trong vịnh Nha Trang tham gia.

- Mời Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga hỗ trợ kỹ thuật.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Nguồn ngân sách thực hiện nhiệm vụ hằng năm của Ban Quản lý vịnh Nha Trang

- Nguồn kinh phí bổ sung của UBND thành phố Nha Trang

- Đề xuất nguồn của Trung tâm Nhiệt đới Việt-Nga cho các hoạt động trung tâm thực hiện

- Các nguồn khác.

8. Nâng cao năng lực cho Ban Quản lý vịnh Nha Trang và Đội Công tác liên ngành trên vịnh Nha Trang

a) *Mục tiêu:* Đảm bảo cho Ban quản lý vịnh Nha Trang có nguồn lực thực hiện hiệu quả công tác quản lý, tôn tạo, phát huy các giá trị của vịnh Nha Trang; Đảm bảo tính hiệu quả trong hoạt động quản lý liên ngành trong công tác kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm trên vịnh Nha Trang.

b) *Thời gian thực hiện:* từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 12 năm 2023

c) *Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:*

- Kiện toàn Ban Quản lý vịnh Nha Trang về chức năng, nhiệm vụ, bộ máy, cơ chế tài chính theo: (i) Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; và (ii) Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Trang bị phương tiện, thiết bị cần thiết đảm bảo hiệu quả công tác chuyên môn; đáp ứng quy mô hoạt động và nhiệm vụ của Ban Quản lý vịnh Nha Trang được giao.

- Bổ sung lực lượng từ các đơn vị để tham gia thường xuyên trong Đội công tác liên ngành: Thanh tra chuyên ngành thủy sản (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Phòng Cảnh sát môi trường (Công an tỉnh Khánh Hòa), Bộ đội Biên phòng.

- Rà soát, làm rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền về xử lý vi phạm hành chính đối với các lĩnh vực trên vịnh Nha Trang theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Xây dựng quy trình xử lý các hành vi vi phạm theo từng nhiệm vụ, vụ việc cụ thể theo các lĩnh vực chuyên ngành trên vịnh Nha Trang; phù hợp với thẩm quyền của sở, ban, ngành theo quy định của pháp luật.

d) *Trách nhiệm thực hiện:*

- UBND thành phố Nha Trang chủ trì, Ban Quản lý vịnh Nha Trang thực hiện

- Các sở, ban, ngành: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cảnh sát Môi trường – Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng và các lực lượng có liên quan tham gia thực hiện.

e) *Dự kiến nguồn tài chính:*

- Nguồn ngân sách thực hiện nhiệm vụ hằng năm của Ban Quản lý vịnh Nha Trang.

- Nguồn ngân sách của UBND tỉnh Khánh Hòa, UBND thành phố Nha Trang cho các hoạt động quản lý vịnh Nha Trang.

- Ngân sách Nhà nước chi trả cho Đội công tác liên ngành theo thực tế công tác của Đội.

- Các nguồn khác.

9. Kiểm soát các nguồn xả thải vào vịnh Nha Trang

a) Mục tiêu: Quản lý hiệu quả các nguồn xả thải vào vịnh Nha Trang gây tác động tiêu cực đến môi trường và rạn san hô trong vịnh

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 10 năm 2022 đến tháng 10 năm 2025

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Kiểm kê, thống kê và lập bản đồ các nguồn thải xả vào vịnh Nha Trang

- Lập danh mục chủng loại chất thải, quy mô nguồn thải, thải lượng và mức độ xử lý trước khi xả ra môi trường

- Tăng cường năng lực kiểm soát chất thải cho cơ quan quản lý môi trường của thành phố Nha Trang và tỉnh Khánh Hòa

- Kiểm soát định kỳ và đột xuất đối với các nguồn thải tiềm năng, để phòng ngừa tác động nguy hại đến môi trường vịnh.

- Hoàn thiện các quy định pháp luật về kiểm soát và ngăn ngừa nguồn thải đổ vào vịnh, trong đó có việc đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) đối với các dự án chính sách, chiến lược và quy hoạch vịnh Nha Trang.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Cảnh sát Môi trường – Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, và các lực lượng có liên quan thực hiện.

- UBND thành phố Nha Trang và Ban Quản lý vịnh Nha Trang phối hợp thực hiện.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Ngân sách sự nghiệp môi trường hằng năm của tỉnh Khánh Hòa.

- Ngân sách khoa học - công nghệ hằng năm của tỉnh Khánh Hòa phục vụ đầu tư chiều sâu cho các hoạt động kiểm tra, giám sát.

- Các nguồn khác.

10. Đánh giá tình trạng rạn san hô ven bờ Khánh Hòa

a) *Mục tiêu*: Tìm hiểu thực trạng rạn san hô ven bờ Khánh Hòa với tư cách là đỉnh phía Việt Nam của một “Tam giác san hô” trong Biển Đông mà trung tâm là vùng biển Trường Sa thuộc huyện đảo Trường Sa, tỉnh Khánh Hòa.

b) *Thời gian thực hiện*: từ năm 2023 đến năm 2025.

c) *Nội dung nhiệm vụ, giải pháp*:

- Thống kê và phân tích các tư liệu hiện có về “Tam giác san hô” trong Biển Đông; về san hô và rạn san hô ven bờ Khánh Hòa.

- Điều tra sự phân bố, đánh giá độ phủ rạn san hô và tính đa dạng của san hô ven bờ Khánh Hòa, đặc biệt là hai khu vực trọng điểm: vịnh Nha Trang, vịnh Cam Ranh.

- Lập bản đồ phân bố rạn san hô cho toàn vùng điều tra và cho hai khu vực biển trọng điểm theo tỷ lệ thích hợp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu san hô trong vịnh Nha Trang

d) *Trách nhiệm thực hiện*:

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan khoa học liên quan chuẩn bị đề xuất dự án “Điều tra hệ sinh thái rạn san hô ven bờ Khánh Hòa”.

- UBND tỉnh Khánh Hòa phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Bộ Khoa học và Công nghệ xin chủ trương và cho triển khai với tư cách “Dự án độc lập” cấp nhà nước (theo quy định hiện hành).

- Mời Bộ Quốc phòng giao Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga thực hiện dự án

- Mời Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam giao Viện Hải dương học thực hiện dự án

- UBND thành phố Nha Trang và Ban Quản lý vịnh Nha Trang hỗ trợ thực hiện và tiếp nhận kết quả của dự án đối với trọng điểm vịnh Nha Trang để phục vụ công tác quản lý vịnh lâu dài.

e) *Dự kiến nguồn tài chính*:

- Đề xuất nguồn ngân sách Khoa học và Công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Đề xuất nguồn ngân sách Khoa học và Công nghệ của Bộ Quốc phòng bổ sung.

- Đề xuất nguồn ngân sách Khoa học và Công nghệ của Bộ NN&PTNT bổ sung cho phần điều tra các khu bảo tồn biển.
- Ngân sách hỗ trợ của tỉnh Khánh Hòa.
- Các nguồn khác.

11. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách về quản lý nhà nước đối với các hoạt động trong vịnh Nha Trang

a) Mục tiêu: Có được hệ thống cơ chế, chính sách đồng bộ về quản lý nhà nước đối với các hoạt động trong vịnh Nha Trang.

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2023.

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Rà soát, hoàn chỉnh Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các hoạt động trên vịnh Nha Trang thay cho Quy chế phối hợp ban hành theo Quyết định 1615/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Rà soát, xây dựng Quy chế quản lý các hoạt động dịch vụ trong vịnh Nha Trang.

- Xây dựng chính sách về giá và phí hoạt động dịch vụ trong phạm vi vịnh Nha Trang (đối với tập thể và cá nhân khai thác, sử dụng vịnh Nha Trang).

- Xây dựng Quy chế kiểm soát chất thải đổ vào vịnh, bao gồm rác thải nhựa.

- Xây dựng Quy chế quản lý hoạt động trong vịnh Nha Trang (theo phân khu chức năng, phù hợp quy định của pháp luật hiện hành).

- Các cơ chế, chính sách liên quan khác.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- UBND thành phố Nha Trang/Ban Quản lý vịnh Nha Trang chủ trì.

- Sở Tư pháp và Sở Nội vụ phối hợp.

- Các sở, ban, ngành liên quan tham gia thực hiện.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Ngân sách từ nguồn UBND thành phố Nha Trang.

- Ngân sách hỗ trợ của tỉnh Khánh Hòa.

- Các nguồn khác.

12. Thử nghiệm tạo rạn nhân tạo ở vịnh Nha Trang

a) *Mục tiêu:* Áp dụng giải pháp tạo rạn nhân tạo để bảo vệ các hệ sinh thái hiện hữu có nguy cơ bị tác động bất lợi gắn với thử nghiệm phát triển “kinh tế bảo tồn” trong vịnh Nha Trang.

b) *Thời gian thực hiện:* 2023 - 2028.

c) *Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:*

- Nghiên cứu triển khai đề án công trình chắn sóng ngầm tại các khu vực có độ đa dạng sinh học cao, cần được tăng cường bảo vệ tại một số nơi trong vịnh Nha Trang.

- Ứng dụng thử kết quả từ đề tài nghiên cứu do Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa hỗ trợ triển khai công trình chắn sóng.

- Lựa chọn một địa điểm thử nghiệm tạo rạn nhân tạo ở vịnh Nha Trang gắn với du lịch sinh thái biển và nghề cá giải trí trong phạm vi địa điểm thử nghiệm.

- Thiết kế phương án làm rạn san hô nhân tạo, kiểm tra mức độ tuân thủ các quy định về môi trường, mức độ an toàn, triển vọng và tính khả thi.

- Triển khai mô hình rạn nhân tạo, tăng cường năng lực cho các bên liên quan và doanh nghiệp.

d) *Trách nhiệm thực hiện:*

- Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo/lựa chọn đơn vị tư vấn kỹ thuật chủ trì thực hiện.

- UBND thành phố Nha Trang/Ban Quản lý vịnh Nha Trang phối hợp thực hiện.

- Mời các doanh nghiệp đang khai thác, sử dụng vịnh Nha Trang chủ trì thực hiện.

- Các sở, ban, ngành liên quan tham gia thực hiện.

e) *Dự kiến nguồn tài chính:*

- Ngân sách sự nghiệp phát triển khoa học - công nghệ của tỉnh Khánh Hòa/Sở Khoa học và Công nghệ.

- Ngân sách từ UBND thành phố Nha Trang/Ban Quản lý vịnh Nha Trang.

- Đề xuất ngân sách của doanh nghiệp chủ trì ứng dụng thử.

- Các nguồn khác.

13. Quản lý và giảm thiểu rác thải nhựa trong khu bảo tồn biển hướng tới phát triển kinh tế biển xanh tại vịnh Nha Trang

a) *Mục tiêu:* Quản lý hiệu quả và giảm thiểu được rác thải nhựa trong khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang tạo tiền đề cho phát triển kinh tế biển xanh.

b) *Thời gian thực hiện:* tháng 6/2023 - 12/2026.

c) *Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:*

- Đánh giá thực trạng rác thải nhựa trong các khu bảo tồn biển của Việt Nam, bao gồm sự phân bố và thành phần của rác thải nhựa trong vịnh Nha Trang.

- Nhận diện nguồn và đường đi của rác thải nhựa xâm nhập vào vịnh Nha Trang.

- Xác định các tác động của rác thải nhựa đến các giá trị bảo tồn (bao gồm rạn san hô) được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật và Luật Thủy sản (2017).

- Thực thi các giải pháp quản lý hiệu quả và giảm thiểu rác thải nhựa trong vịnh Nha Trang có sự tham gia của người dân và các bên liên quan.

- Nâng cao nhận thức về rác thải nhựa cho người dân sống trong và lân cận khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang; cho các du khách và các bên liên quan khác.

d) *Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan Phát triển của Liên hiệp quốc (UNDP) tại Hà Nội là nhà tài trợ chính.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Vụ Hợp tác quốc tế và Tổng cục Thủy sản) là cơ quan đầu mối/điều phối ở cấp quốc gia cho toàn bộ hoạt động của hệ thống khu bảo tồn biển Việt Nam.

- UBND thành phố Nha Trang/Ban Quản lý vịnh Nha Trang làm đầu mối cấp tỉnh cho khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản), Sở Du lịch và Hội Nghề cá tỉnh Khánh Hòa tham gia thực hiện.

- Các doanh nghiệp đang khai thác, sử dụng vịnh Nha Trang tham gia thực hiện..

- Các sở, ban, ngành khác có liên quan tham gia thực hiện..

- Câu lạc bộ Vịnh đẹp Nha Trang tham gia thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức về giảm thiểu rác thải nhựa trong vịnh Nha Trang.

e) *Dự kiến nguồn tài chính:*

- Đề xuất ngân sách từ sự tài trợ của Cơ quan Phát triển của Liên hiệp quốc (UNDP) và các quốc gia khác để phát triển kinh tế biển xanh tại trong các khu bảo tồn biển, trong đó có vịnh Nha Trang.

- Ngân sách từ UBND thành phố Nha Trang/Ban Quản lý vịnh Nha Trang.
- Các nguồn khác.

14. Thiết lập và thử nghiệm phương thức quản trị công tư khu vực sinh thái biển quốc tế trong vịnh Nha Trang

a) *Mục tiêu*: Thử nghiệm phương thức quản trị công tư trong hoạt động bảo tồn vịnh Nha Trang gắn với phát triển kinh tế bảo tồn biển.

b) *Thời gian thực hiện*: từ 10 năm 2024 đến tháng 10 năm 2030.

c) *Nội dung nhiệm vụ, giải pháp*:

- Xác định khu vực biển trong vịnh Nha Trang để thiết lập thành Khu vực sinh thái biển quốc tế trong vịnh Nha Trang (thực hiện trong quá trình phân vùng chức năng vịnh Nha Trang).

- Xây dựng cơ chế (thử nghiệm) hợp tác công tư trong quản trị, quản lý Khu vực sinh thái biển quốc tế trong vịnh Nha Trang.

- Lựa chọn đối tác là doanh nghiệp có liên quan đến sử dụng vịnh Nha Trang.

- Ký kết thỏa thuận hợp tác công tư với doanh nghiệp được lựa chọn.

- Triển khai thực hiện cơ chế (thử nghiệm) hợp tác công tư trong quản trị, quản lý Khu vực sinh thái biển quốc tế trong vịnh Nha Trang nói trên.

- Đánh giá kết quả thử nghiệm và khả năng nhân rộng cơ chế quản trị mới đối với Khu vực sinh thái biển quốc tế trong vịnh Nha Trang.

d) *Trách nhiệm thực hiện*:

- UBND thành phố Nha Trang chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tư pháp với doanh nghiệp và các bên liên quan khác thiết lập Khu vực sinh thái biển quốc tế trong vịnh Nha Trang và xây dựng cơ chế (thử nghiệm) hợp tác công tư trong quản trị, quản lý Khu vực sinh thái biển quốc tế trong vịnh Nha Trang.

- Mời Doanh nghiệp (Công ty cổ phần Vinpearl) thực hiện phương thức quản trị mới theo cơ chế (thử nghiệm) nói trên.

- Ban Quản lý vịnh Nha Trang hỗ trợ UBND thành phố Nha Trang trong tổ chức thực hiện.

- Các sở, ban, ngành liên quan tham gia thực hiện.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Ngân sách từ nguồn UBND thành phố Nha Trang.
- Ngân sách hằng năm của Sở Nội vụ.
- Ngân sách hỗ trợ của tỉnh Khánh Hòa.
- Đề xuất ngân sách thực hiện của doanh nghiệp được chọn chủ trì thực hiện.
- Các nguồn khác.

15. Thực thi phương thức phối hợp liên ngành trong quản lý vịnh Nha Trang

a) Mục tiêu: Triển khai thực hiện phương thức phối hợp liên ngành trong quản lý/quản trị vịnh Nha Trang theo quy định của pháp luật (Luật biển Việt Nam, Luật Tài nguyên, Môi trường biển và hải đảo, Luật Thủy sản,...).

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 6 năm 2023 đến tháng 6 năm 2030.

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Đánh giá tình hình thực hiện phương thức phối hợp liên ngành trong quản lý tổng hợp vùng bờ biển tỉnh Khánh Hòa nói chung, vịnh Nha Trang nói riêng.
- Xác định các điểm nghẽn/nút thắt trong việc triển khai thực hiện phương thức phối hợp liên ngành trong quản lý tổng hợp vùng bờ biển tỉnh Khánh Hòa nói chung, vịnh Nha Trang nói riêng.
- Xác lập thiết chế quản lý liên ngành đối với vịnh Nha Trang.
- Xây dựng và thông qua “Quy chế phối hợp liên ngành trong quản lý vịnh Nha Trang”.
- Vận hành phương thức quản lý liên ngành đối với trường hợp vịnh Nha Trang.
- Định kỳ hằng năm đánh giá tình hình hoạt động và 05 năm rà soát điều chỉnh phương thức quản lý theo diễn biến thực tế.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND thành phố Nha Trang, Sở Nội vụ và Sở Tư pháp triển khai thực hiện theo thẩm quyền.
- Ban Quản lý vịnh Nha Trang hỗ trợ UBND thành phố Nha Trang phối hợp thực hiện.
- Các sở, ban, ngành liên quan tham gia thực hiện.

- Các cơ quan khoa học, đào tạo, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư và các bên liên quan khác tham gia thực hiện.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Ngân sách sự nghiệp môi trường hằng năm của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Ngân sách hằng năm của UBND thành phố Nha Trang và các sở, ban, ngành liên quan.

- Ngân sách hỗ trợ của tỉnh Khánh Hòa.

- Đề xuất ngân sách hỗ trợ của doanh nghiệp.

- Các nguồn khác.

16. Tạo nguồn tài chính bền vững cho hoạt động quản lý vịnh Nha Trang

a) Mục tiêu: Có được nguồn tài chính ổn định phục vụ các hoạt động quản lý và bảo tồn vịnh Nha Trang.

b) Thời gian thực hiện: từ tháng 01 năm 2023 đến tháng 12 năm 2024.

c) Nội dung nhiệm vụ, giải pháp:

- Đánh giá tình hình cung cấp, nguồn tài chính và việc sử dụng tài chính phục vụ các hoạt động quản lý vịnh Nha Trang thời gian qua.

- Thăm quan, học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài nước về tạo nguồn tài chính bền vững cho các khu bảo tồn biển.

- Xác định nhu cầu tài chính phục vụ tăng cường năng lực và các hoạt động quản lý thường nhật đối với vịnh Nha Trang thời gian tới.

- Xây dựng cơ chế huy động nguồn tài chính ổn định từ ngân sách nhà nước, trách nhiệm các doanh nghiệp và người dân trong khai thác, sử dụng vịnh Nha Trang và xã hội hóa: “Thu phí tham quan danh lam thắng cảnh vịnh Nha Trang”.

- Xây dựng quy chế đóng góp từ các hoạt động dịch vụ khai thác các giá trị bảo tồn có kiểm soát trong vịnh Nha Trang.

- Xây dựng quy chế quản lý hiệu quả, minh bạch các nguồn tài chính phục vụ các hoạt động quản lý, bảo tồn vịnh Nha Trang.

d) Trách nhiệm thực hiện:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp UBND thành phố Nha Trang, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Du lịch và Ban Quản lý vịnh Nha Trang thực hiện.

- Các sở, ban, ngành liên quan tham gia thực hiện.

- Các cơ quan khoa học, đào tạo, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư và các bên liên quan khác tham gia thực hiện.

e) Dự kiến nguồn tài chính:

- Ngân sách hằng năm của UBND thành phố Nha Trang và các Sở, ban, ngành liên quan.

- Ngân sách hỗ trợ của tỉnh Khánh Hòa.

- Ngân sách từ hoạt động thu phí, giá khi tham quan vịnh Nha Trang.

- Ngân sách hỗ trợ của doanh nghiệp.

- Các nguồn khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND thành phố Nha Trang

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ tư vấn thực hiện Kế hoạch tổng thể phục hồi vịnh Nha Trang đến năm 2030. Thành phần Tổ tư vấn dự kiến gồm: Đại diện các trường, viện, trung tâm nghiên cứu về khoa học biển và các nhà khoa học có kinh nghiệm trong công tác bảo tồn, quản lý tài nguyên biển.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức sơ/tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch nói trên, hằng năm báo cáo Thường trực Tỉnh ủy kết quả thực hiện kế hoạch.

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan và Ban Quản lý vịnh Nha Trang thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch.

- Giúp UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc và chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức quốc tế và các bên liên quan khác triển khai thực hiện kế hoạch, bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ.

2. Các sở, ngành thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa

- Căn cứ nội dung và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, tổ chức triển khai các hoạt động như đã phân công đạt chất lượng và hiệu quả.



- Ưu tiên nguồn ngân sách hằng năm phân bổ cho các hoạt động phục hồi vịnh Nha Trang.

- Báo cáo kết quả thực hiện cũng như các vướng mắc để UBND tỉnh kịp thời xem xét, chỉ đạo./.